

Số:15/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Chẽ, ngày 10 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2020 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Hoàng Văn T**; sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: **Chị Lý Thị P**; sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Lý Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Hoàng Văn T là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Hoàng Diệu L; sinh ngày 26/03/2007 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi); chị Lý P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Hoàng Bích N; sinh ngày 19/7/2009 và Hoàng Bảo N1; sinh ngày 13/9/2016 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh T và chị P không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Lý Thị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Hoàng Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005876 ngày 15/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Anh Toàn đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại anh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005876 ngày 15/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ,
- huyện Ba C, QN;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái